

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt, Không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp và đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 - Chương V của E-HSMT (Nhà thầu phải kèm theo tài liệu kỹ thuật để chứng minh).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3. Thời gian bảo hành, bảo trì		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hóa.	Đạt
	Không đáp ứng tất cả các nội dung nêu trên.	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Thời gian cung cấp hàng hóa hợp lý và	Có thời gian cung cấp hàng hóa hợp lý đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (≤ 60 ngày).	Đạt

đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có thời gian cung cấp hàng hóa không hợp lý, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (> 60 ngày).	Không đạt
5. Điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi	Có điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi	Đạt
	Không có điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu từ ngày 01/01/2022 đến nay		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP từ ngày 01/01/2022 đến nay. <i>(Trong trường hợp liên danh, thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)</i>	Nhà thầu phải có cam kết: - Nhà thầu có cam kết đối với các hợp đồng đã thực hiện trong vòng 03 năm gần đây (từ ngày 01/01/2023 đến nay): a) Không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. b) Chất lượng hàng hóa không có các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu. c) Không có trường hợp vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Và nhà thầu không vi phạm theo quy định từ ngày 01/01/2023 đến nay.	Đạt
	Không có văn bản cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu trên hoặc có vi phạm theo quy định hoặc nhà thầu bị nêu tên có vi phạm trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là Đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.